TÒA ÁN ND HUYỆN TRIỆU SƠN **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49 /2019/HS-ST .
Ngày 08- 10 -2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN- THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Dung

Nghề nghiệp: Chuyên viên Huyện đoàn Triệu Sơn

2. Bà Nguyễn Thị Trúc

Nghề nghiệp: Cán bộ hư trí.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Sỹ Vĩ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Đào Hải Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 56/2019/HSST ngày 16 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2019/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Lê Khắc D - Sinh năm 1977 tại thôn L, xã Đ, huyện T, tỉnh Thanh Hóa, Nơi cư trú: Thôn L, xã Đ, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Khắc P (Đã chết) và bà Mai Thị H; có vợ: Hoàng Thị L và 2 con lớn sinh năm 1999 nhỏ sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2011 bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đến năm 2013 chấp hành xong hình phạt tù, đã được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 03/6/2019 đến nay, có mặt.

2. Vũ Đình Q - Sinh năm 1997 tại xã Đ, huyện T, tỉnh Thanh Hóa, Nơi cư trú: Thôn L, xã Đ, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Đình H (đã chết) và bà Mai Thị D: chưa có vợ và con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 26/3/2019 bị Công an huyện Triệu Sơn xử phạt hành chính về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo bị tạm giam tại từ ngày 03/6/2019 đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Vũ Đình G, sinh năm 1997

Nơi cư trú: Thôn L, xã Đ, huyện T, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

Người làm chứng: Cháu Lê Khắc M, sinh năm 2006
Nơi cư trú: Thôn L, xã Đ, huyện T, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp cho cháu Mạnh: Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1980
Nơi cư trú: Thôn L, xã Đ, huyện T, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 03 tháng 6 năm 2019, Tổ tuần tra Công an huyện Triệu Sơn đang làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực thôn L, xã Đồng L, huyện T thì phát hiện bắt quả tang Vũ Đình Q, sinh năm 1997 ở xã Đ, huyện T đang cầm trên tay phải 01 gói giấy màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn nghi là heroine nên tiến hành bắt giữ, niêm phong vật chứng kí hiệu là M1 và đưa Q về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Sơn lấy lời khai. Tại Cơ quan điều tra, Vũ Đình Q khai nhận: Sáng ngày 03/6/2019, Vũ Đình G ở xã Đ, huyện T đến nhà gặp Q đưa số tiền 180.000 đồng và bảo đi mua ma túy về sử dụng. Sau đó, Vũ Đình Q đến nhà Lê Khắc D ở thôn L, xã Đ, huyện T hỏi mua ma túy với số tiền 180.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Q về nhà chia đôi số ma túy trên đưa cho G một nửa, số còn lại Q gói vào giấy bạc màu vàng lấy từ bao thuốc lá Thăng Long cất vào người. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Q cầm số ma túy trên đem đi sử dụng thì bị Công an Triệu Sơn bắt giữ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Sơn, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Khắc D ở thôn L, xã Đ, huyện T thu giữ: 01 găng tay màu xanh trắng treo trên hàng dào sắt trước nhà bên trong có 01 túi ni lông màu trắng viền đỏ đựng 08 gói giấy màu trắng có chữ màu đen, trong các gói giấy chứa chất màu trắng ngà dạng cục vụn kí hiệu là M2; 04 gói ni lông màu trắng, bên trong đều chứa chất màu đen dạng cục trong tủ lạnh kí hiệu là M3, 01 bơm kiêm tiêm, 01 ống nước có dòng chữ NOVOCAIN ở tủ quần áo trong phòng ngủ, đồng thời ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lê Khắc D.

Ngày 04/6/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Sơn trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định các chất đựng trong phong bì kí hiệu là M1, M2 và M3. Tại Kết luận giám định số 1455/PC09 ngày 06/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự, kết luận: Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn bên trong gói giấy màu vàng là ma túy, có khối lượng 0,019g loại Heroine; chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn trong 08 gói giấy màu trắng, có chữ màu đen là ma túy, có khối lượng 0,765g loại Heroine; chất màu đen dạng cục trong 04 gói ni lông màu trắng có tổng khối lượng 41,675g không tìm thấy thành phần ma túy thường gặp.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Lê Khắc D khai nhận: Ngày 03/6/2019, D ở nhà và xem ti vi với con trai là Lê Khắc M, sinh năm 2006 tại phòng khách, không có ai đến chơi. Đến khoảng 13 giờ, cùng ngày, D đi từ nhà đến đoạn đường

gần khu vực nhà máy đá T ở huyện N gặp một người phụ nữ không rõ tên, tuổi địa chỉ hỏi mua 600.000 đồng ma túy thì gặp người phụ nữ đưa cho D 08 gói ma túy. Sau đó, D đem về nhà cho vào 01 găng tay màu xanh – trắng và treo lên hàng dào sắt trước nhà, mục đích để sử dụng thì bị Công an Triệu Sơn khám xét thu giữ.

Đối với Vũ Đình G khai nhận sáng 03/6/2019 đi từ nhà đến gặp Vũ Đình Q đưa số tiền 180.000 đồng và bảo đi mua ma túy về sử dụng. Sau khi mua được ma túy, Q đem về chia đôi số ma túy trên đưa cho G một nửa, số ma túy này G đã sử dụng hết. Hành vi đưa tiền cho người khác mua ma túy để sử dụng của G chỉ xác định được có khối lượng 0,019g loại Heroine, do Vũ Đình G chưa bị xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và chưa bị kết án về tội này hoặc các tội quy định tại Điều 148,250,251,252 của Bộ Luật hình sự nên không xử lý hình sự, Cơ quan điều tra chuyển xử lý hành chính.

Đối với nguồn gốc số ma túy, Lê Khắc D khai do nghiện ma túy nên mua của một người phụ nữ không rõ tên, tuổi địa chỉ tại đoạn đường gần khu vực nhà máy đá T ở huyện N với giá 600.000 đồng để sử dụng. Do đó, không có cơ sở để xác minh.

Vũ Đình Q khai mua ma túy của Lê Khắc D nhưng D không thừa nhận việc bán ma túy cho Q. Qua đối chất trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có căn cứ để xử lý về hành vi mua bán trái phép chất ma túy đối với D.

Vật chứng và các đồ vật đã thu giữ trong vụ án: Chuyển toàn bộ vật chứng còn lại sau giám định đựng phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đ, Lê Minh T, Lưu Bình N, Phạm Văn P và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa; 01 bơm kim tiêm, 01 ống nước có dòng chữ NOVOCAIN từ kho vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Sơn đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 55/CT-VKSTS ngày 13 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn truy tố bị cáo Lê Khắc D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Vũ Đình Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm a khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng: Khoản điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS, điểm s khoản 1, 38BLHS xử phạt Lê Khắc D từ 18 đến 24 tháng tù. Áp dụng: Khoản điểm a khoản 1 Điều 249 BLHS, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38BLHS xử phạt Vũ Đình Q từ 12 đến15 tháng tù. Áp dụng điểm c khoản 1Điều 47BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, 01 bơm kim tiêm, 01 ống nước có dòng chữ NOVOCAIN.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Khắc D, Vũ Đình Q khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung Bản Cáo trạng truy tố, không có ý kiến gì tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa hôm nay, bị Lê Khắc D, Vũ Đình Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 03 tháng 6 năm 2019, Công an huyện Triệu Sơn bắt quả tang Vũ Đình Q tàng trữ trái phép 0,019g loại Heroine mục đích để sử dụng. Khám xét chỗ ở của Lê Khắc D phát hiện D có hành vi tàng trữ trái phép 0,765g loại Heroine mục đích để sử dụng. Vũ Đình Q tàng trữ khối lượng ma túy dưới mức điều luật quy định nhưng ngày 26/3/2019 bị Công an huyện Triệu Sơn xử phạt hành chính về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Do đó, hành vi của Lê Khắc D đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Vũ Đình Q đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm a khoản 1 Điều 249 BLHS. Vì vậy, Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn truy tố hành vi của bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy; xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo là người có sức khỏe, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện mà trực tiếp sử dụng ma túy không những ảnh hưởng lớn đến sức khỏe, kinh tế, hạnh phúc gia đình, nhân cách con người, còn là nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo và là một tệ nạn xã hội cần ngăn chặn. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51BLHS. Do đó, được xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5] Về nhân thân: Các bị cáo đều là đối tượng sử dụng chất ma túy, có nhân thân xấu không thể cải tạo tại địa phương, cần phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới có khả năng giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Về vật chứng: Ma túy là chất nhà nước cấm lưu hành do đó tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; 01 bơm kim tiêm, 01 ống nước có dòng chữ NOVOCAIN, 04 gói ni lông màu trắng bên trong đều chứa chất màu đen dạng cục thu trong tủ lạnh nhà D kí hiệu là M3 không tìm thấy thành phần ma túy thường gặp tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu trả lại, vì vậy tịch thu tiêu hủy theo c khoản 1Điều 47BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106BLTTHS.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1Điều 51, Điều 38 BLHS đối với Lê Khắc D.

Điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS đối với Vũ Đình Quang.

Tuyên bố:

Bị cáo Lê Khắc D, Vũ Đình Q phạm tội"Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Lê Khắc D 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 03/6/2019

Xử phạt: Vũ Đình Q 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 03/6/2019

Áp dụng: Điểm c khoản 1Điều 47BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106, Khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định kí hiệu M1, M2, 04 gói ni lông màu trắng, bên trong đều chứa chất màu đen dạng cục kí hiệu là M3 trong phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa có các chữ ký của ông, bà: Nguyễn Trần Đ, Lê Minh T, Lưu Bình N, Phạm Văn P và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa; 01 bơm kim tiêm, 01 ống nước có dòng chữ NOVOCAIN.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 43/VC/2019 ngày 18/9/2019 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn).

Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

-TAND T. Thanh Hóa;
-VKSND T. Thanh Hóa;
-VKSND Triệu Sơn;
-Công an Triệu Sơn;
-Chi cục THA. Triệu Sơn;
-Bị cáo, Người CQLNVLQ;
-Lưu HS.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thu